



HCMUTE

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

INFO UTE LIBRARY

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC

STRATEGIC MANAGEMENT

(Ngành Quản lý công nghiệp - Chương trình đào tạo đại học 132TC)



HCMUTE.EDU.VN - THÁNG 11 NĂM 2019

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-----**-----
*

INFO UTE LIBRARY



HCMUTE

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC

STRATEGIC MANAGEMENT

(Ngành Quản lý công nghiệp - CTĐT đại học 132TC)

HCMUTE.EDU.VN – THÁNG 11 NĂM 2019

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	4
GIỚI THIỆU CÁC DỊCH VỤ UTE Library.....	7
GIỚI THIỆU CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU TRỰC TUYẾN	10
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC	11
GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	21



LỜI NÓI ĐẦU

Tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh, sinh viên theo học ngành “Quản lý công nghiệp” sẽ được đào tạo, có khả năng quản trị hoạt động sản xuất và kinh doanh trong nhiều lĩnh vực như: quản trị sản xuất, quản trị chất lượng, quản trị nhân sự và quản trị marketing. Có kỹ năng giao tiếp trong môi trường kinh doanh và hội nhập quốc tế; kỹ năng làm việc nhóm và lãnh đạo. Có khả năng phân tích, tổng hợp và xử lý vấn đề; có khả năng đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng và năng lực làm việc:

Có kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến quản lý công nghiệp, quản trị kinh doanh; Có khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề về sản xuất kinh doanh; Có khả năng thực hiện điều tra nghiên cứu và thử nghiệm các giải pháp trong sản xuất kinh doanh; Thành thạo kỹ năng chuyên môn góp phần vào hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Sinh viên được học các môn liên quan đến sản xuất: quản trị sản xuất, quản trị chất lượng, quản trị công nghệ, quản trị dự án công nghiệp, quản trị chiến lược; các môn liên quan đến thương mại: quản trị marketing, quản trị ngoại thương, quản trị bán hàng, Anh văn thương mại, thương mại điện tử, hệ thống thông tin quản lý, quản trị tài chính...

Ngành quản lý công nghiệp có sự kết hợp những kiến thức giữa các khối ngành Kinh tế gắn liền với quá trình sản xuất, SV ra trường có thể vận dụng ngay kiến thức đã học vào thực tiễn mà không cần phải đào tạo lại; Chương trình đào tạo luôn cập nhật và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài.

Sinh viên ra trường có thể làm việc tốt tại các phòng sản xuất, kinh doanh, marketing, nhân sự, kế hoạch ở tất cả các loại hình công ty với vai trò là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý.

Để đáp ứng nhu cầu tìm kiếm và sử dụng tài liệu học tập các môn học chuyên ngành “*Quản lý công nghiệp*” của sinh viên. Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đã biên soạn tài liệu thông tin về đề cương chi tiết môn học nhằm cung cấp cho sinh viên có thể nghiên cứu, tìm hiểu, học tập về các môn học chuyên ngành.

Tài liệu thông tin về đề cương chi tiết môn học ngành “*Quản lý công nghiệp*” nhằm hướng dẫn tìm kiếm và sử dụng tài liệu học tập các

môn học chuyên ngành “*Quản lý công nghiệp*” sẽ mang đến cho sinh viên nắm được phương pháp học nhanh nhất và đạt hiệu quả.

Mặc dù chúng tôi đã cố gắng, song việc biên soạn tài liệu chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót, rất mong nhận được những ý kiến đóng góp từ phía người sử dụng để lần biên soạn sau được hoàn chỉnh hơn.

Thư viện ĐHSPKT TP.HCM

028.389 69 920

thuvien@hcmute.edu.vn

thuvienspkt@hcmute.edu.vn

facebook.com/hcmute.lib

GIỚI THIỆU CÁC DỊCH VỤ UTE LIBRARY

Đồng hành cùng độc giả trên con đường chinh phục tri thức

Nơi cung cấp nguồn lực thông tin khoa học kỹ thuật và giáo dục phục vụ cho nhu cầu đào tạo của Nhà trường.

Cung cấp thông tin

- ✓ Nội dung phong phú
- ✓ Đa dạng loại hình
- ✓ Cập nhật thường xuyên

Hình thức phục vụ

- ✓ Đọc tại chỗ
- ✓ Mượn về nhà
- ✓ Khai thác tài nguyên số 24/24
- ✓ Các dịch vụ học tập trực tuyến

Các loại hình dịch vụ

1. Phục vụ trực tiếp tại thư viện: được hướng dẫn tận tình với hệ thống phòng đọc & Giáo trình mở, có thể tìm đọc tài liệu dạng giấy, CD-ROM, CSDL trực tuyến,...
2. Hỗ trợ công tác biên soạn xuất bản giáo trình và tài liệu học tập, kỹ yếu hội thảo (phục vụ hoạt động NCKH, chương trình đào tạo 150 tín chỉ, bổ sung hồ sơ xét các chức danh khoa học,...).
3. Thiết kế website phục vụ hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, hội thảo: Xây dựng template chung, Thiết lập các trang con (sub pages), Cấp quyền và chuyển giao quyền quản trị trang con.
4. Xuất bản kỹ yếu hội thảo: Tư vấn, thiết kế, dàn trang, Thiết kế các hình ảnh, nhãn hiệu liên quan đến hội nghị (logo hội nghị, banner, poster...), Đăng ký và xin giấy phép xuất bản kỹ yếu, Giám sát các tài liệu liên quan đến chương trình như thư, thông tin hội nghị, tài liệu tham khảo,...
5. Xây dựng các sản phẩm phục vụ hội thảo và các hoạt động học tập: CD-ROM chương trình và kỹ yếu, Ứng dụng tự chạy giới thiệu tài liệu, ghi đĩa CD- ROM, DVD, USB,...
6. Cung cấp thông tin theo yêu cầu (danh mục tài liệu, tài liệu chuyên ngành, kết quả nghiên cứu khoa học, tiêu chuẩn, phát minh sáng chế...).
7. Mô tả, tạo và chọn danh mục “Tài liệu tham khảo” cho luận văn, luận án, đề tài nghiên cứu khoa học theo chuẩn quốc tế.
8. Chuyển dạng tài liệu (từ tài liệu dạng giấy sang file PDF, từ file PDF sang file Word).
9. Cung cấp các thiết bị hỗ trợ cho việc học tập và nghiên cứu,...
10. Hỗ trợ, tư vấn và phối hợp với Thư viện các trường trong việc phát triển các sản phẩm đặc thù của từng đơn vị.

Với nhiều hình thức phục vụ phong phú, thuận tiện cho người học **NGUỒN TÀI NGUYÊN THÔNG TIN**

- CSDL Giáo trình và Tài liệu học tập
- CSDL Sách tham khảo Việt văn
- CSDL Luận văn, Luận án
- CSDL Sách tham khảo Ngoại văn
- CSDL các bài báo khoa học (các bài báo nghiên cứu của học viên theo chương trình đào tạo sau đại học được đăng trên các tạp chí chuyên ngành)

Địa chỉ liên hệ:

Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh,
Số 1-3 Võ Văn Ngân, Phường Linh chiểu, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (+84 028) 3896 9920, 3721223 (nội bộ 8223)

Email: thuvienspkt@hcmute.edu.vn

<http://thuvien.hcmute.edu.vn>

<http://thuvienso.hcmute.edu.vn>

GIỚI THIỆU CÁC WEBSITE PHÁT HÀNH UTE EBOOK

“*UTE EBOOK*” là những tác phẩm chỉ có thể dùng các công cụ điện tử như máy vi tính, máy trợ giúp kỹ thuật số cá nhân (thiết bị đọc, máy tính bảng và điện thoại thông minh như iPhone, iPad, Samsung Galaxy, HTC Tablet,...) để xem, đọc, và truyền tải.

“*UTE EBOOK*” là hệ thống phân phối sách điện tử, cung cấp đến người dùng các nội dung sách, giáo trình, truyện, tạp chí, tài liệu, chuyên đề và các thể loại văn bản đọc, audio khác trên di động, thông qua các kênh website, wapsite và client giúp khách hàng có thể cập nhật thông tin kiến thức mọi lúc mọi nơi.

Stt	Tên đơn vị phát hành	Website	Truy cập nhanh kho giáo trình
1	Nhà Xuất Bản Tổng Hợp Thành Phố Hồ Chí Minh	https://sachweb.com	https://bit.ly/2LSRzXU
2	Công Ty Cổ Phần Tin Học Lạc Việt	http://sachbaovn.vn	https://bit.ly/2Zx8YZn
3	Công Ty TNHH Sách Điện Tử Trẻ (YBOOK)	http://ybook.vn/	https://bit.ly/2GHF21Q
4	Công Ty Cổ Phần	https://read.alezaa.c	https://goo.gl/4MM7

	Dịch Vụ Trực Tuyến VINAPO	om	RM
5	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ Mê Kông COM	http://reader.vinabook.com	https://goo.gl/i6Qpb1
6	Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM	http://thuvien.hcmute.edu.vn/	http://thuvien.hcmute.edu.vn/

DỊCH VỤ HỖ TRỢ XUẤT BẢN ĐIỆN TỬ:

Sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo, sách hướng dẫn, tài liệu phục vụ đào tạo, Kỷ yếu hội thảo, tập san, tạp chí

Nhằm hỗ trợ Quý Thư viện các Trường Đại học, Cao đẳng về việc xuất bản giáo trình, tài liệu học tập điện tử nội sinh, ... đạt chất lượng cao phục vụ hoạt động đào tạo, giảng dạy; Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh giới thiệu đến Quý Thư viện các Trường Đại học, Cao đẳng về “*Chương trình hỗ trợ xuất bản điện tử: Sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo, sách hướng dẫn, tài liệu phục vụ đào tạo, Kỷ yếu hội thảo, tập san, tạp chí*”.

1. Cơ sở xây dựng chương trình:

Căn cứ theo công văn Số: 4301/BGDĐT-GDĐT ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và phát triển tài nguyên giáo dục mở tại website: <https://itrihuc.vn>

2. Thời gian triển khai chương trình hỗ trợ

- Giai đoạn 05 năm (Từ ngày 01/10/2019 đến hết ngày 01/10/2024)

3. Tổ chức chương trình

- Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

4. Đơn vị công bố phổ biến xuất bản phẩm điện tử

- Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh & Các đơn vị liên kết.
- website: <http://thuvien.hcmute.edu.vn>
- website: <https://itrihuc.vn>
- website: <http://www.stinet.gov.vn>
- website: <https://sachweb.com>
- website các đơn vị liên kết.

5. Cấu trúc của xuất bản điện tử giáo trình, tài liệu học tập nội sinh

Xuất bản điện tử giáo trình, tài liệu học tập nội sinh có cấu trúc như sau:

- Trang bìa.
- Trang bìa phụ.

- Lời nói đầu: Trình bày đối tượng sử dụng, mục đích yêu cầu khi sử dụng, cấu trúc nội dung, điểm mới của giáo trình, hướng dẫn cách sử dụng, phân công nhiệm vụ của tác giả biên soạn.
- Mục lục.
- Danh mục các từ viết tắt (nếu có).
- Danh mục hình (nếu có)..
- Danh mục bảng biểu (nếu có)..
- Nội dung chính: Trình bày các chương, mục, tiểu mục và nội dung chi tiết của từng chương, mục, tiểu mục, nội dung thảo luận xêmina, câu hỏi ôn tập, bài tập, các nhiệm vụ tự học và tài liệu học tập từng chương.
- Phụ lục (nếu có).
- Tài liệu tham khảo.

6. Để biết thêm thông tin chi tiết Quý Thầy/Cô liên hệ

- Thư viện Trường Đại Học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.
- Số 1-3 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- Email: luatvt@hcmute.edu.vn; thuvienspkt@hcmute.edu.vn
- Điện thoại: 08.38969920 hoặc 0909836920; 0906836920 (ThS. Vũ Trọng Luật)

Xin trân trọng giới thiệu đến Quý Thầy/Cô!

GIỚI THIỆU CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU TRỰC TUYẾN TÌM KIẾM VÀ SỬ DỤNG HIỆU QUẢ

*Thư viện ĐH SPKT TP. HCM
http://thuvien.hcmute.edu.vn
thuvienspkt@hcmute.edu.vn
028.38969920*

Nhằm tăng cường năng lực nghiên cứu của tập thể giảng viên và sinh viên của nhà trường, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo và nâng vị thế của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh lên tầm cao mới, xứng đáng là một trong những trường đại học hàng đầu của khu vực, nhà trường đã tiến hành mua quyền sử dụng tài khoản truy cập các cơ sở dữ liệu trực tuyến để giảng viên và sinh viên của trường khai thác. Việc khai thác các tư liệu điện tử, các CSDL trực tuyến sẽ góp phần tạo thêm nhiều cơ hội tiếp cận với các kho tư liệu học thuật và nghiên cứu có giá trị cao và được phổ biến trên toàn thế giới.

Để triển khai sử dụng và khai thác các cơ sở dữ liệu trực tuyến đạt hiệu quả, Thư viện xin thông báo đến Quý Thầy Cô & Các Bạn Sinh viên về nội dung triển khai và sử dụng CSDL như sau:

Thông tin triển khai sử dụng:

- Truy cập Web, không giới hạn số lượng người sử dụng, hỗ trợ việc truy cập cho 25.000 sinh viên và gần 1.000 giảng viên, cán bộ viên chức của nhà trường.

- **Địa chỉ truy cập:** <http://csdl.hcmute.edu.vn/>

- Sử dụng email do nhà trường cấp để tạo tài khoản đăng ký:

theo địa chỉ email của cán bộ ...@hcmute.edu.vn

theo địa chỉ email của sinh viên ...@student.hcmute.edu.vn

- Hình thức truy cập: Theo IP đăng kí của nhà trường.

- **Lưu ý:** Việc khai thác các CSDL được nhà xuất bản xác minh người dùng với nhiều lớp bảo mật qua dải địa chỉ IP và username/password, quý thầy cô và bạn đọc chỉ có thể khai thác các CSDL này trên hệ thống máy tính được kết nối mạng trong trường.

Thông tin hỗ trợ kỹ thuật:

Trong quá trình sử dụng, quý thầy cô và bạn đọc cần hỗ trợ kỹ thuật xin vui lòng liên hệ:

Cô Trần Thị Ngọc Ý, Số ĐT 0919888975,

email: ytnn@hcmute.edu.vn

Thư viện trân trọng thông báo đến Quý Thầy Cô và Các Bạn Sinh viên biết để sử dụng và khai thác các cơ sở dữ liệu trực tuyến đạt hiệu quả.

Trân trọng!

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC
QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC
STRATEGIC MANAGEMENT

Môn học trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị chiến lược, bao gồm các khái niệm cơ bản về tầm nhìn, sứ mệnh, chiến lược, chiến thuật, môi trường kinh doanh, chiến lược cấp công ty, chiến lược cấp đơn vị kinh doanh, chiến lược cấp chức năng, các chiến lược cạnh tranh, và các chiến lược hỗ trợ. Thông qua đó, người học sẽ có khả năng phân tích, đánh giá được môi trường kinh doanh, xây dựng sứ mệnh, mục tiêu kinh doanh, cũng như phân tích được các chiến lược mà doanh nghiệp sử dụng nhằm cạnh tranh với nhau, và cách vận dụng những công cụ chiến lược để đưa ra định hướng và lựa chọn chiến lược cho các tình huống kinh doanh khác nhau.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ

Ngành đào tạo: **Quản lý công nghiệp**
Trình độ đào tạo: **Đại học**
Chương trình đào tạo: **Quản lý công nghiệp**

Đề cương chi tiết môn học

- 1. Tên môn học:** QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC
Mã môn học: STMA430406
- 2. Tên Tiếng Anh:** STRATEGIC MANAGEMENT
- 3. Số tín chỉ:** 3 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)
Phân bố thời gian: 15 tuần (3 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 6 tiết tự học/ tuần)
- 4. Các giảng viên phụ trách môn học:**
1/ GV phụ trách chính:
2/ Danh sách giảng viên cùng GD:
- 5. Điều kiện tham gia học tập môn học**
Môn học tiên quyết: Quản trị học căn bản

Môn học trước: Kinh tế học, Quản trị học căn bản, Luật kinh tế, Quản trị marketing, Quản trị ngoại thương, Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị chất lượng.

6. Mô tả môn học (Course Description)

Môn học trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị chiến lược, bao gồm các khái niệm cơ bản về tầm nhìn, sứ mệnh, chiến lược, chiến thuật, môi trường kinh doanh, chiến lược cấp công ty, chiến lược cấp đơn vị kinh doanh, chiến lược cấp chức năng, các chiến lược cạnh tranh, và các chiến lược hỗ trợ. Thông qua đó, người học sẽ có khả năng phân tích, đánh giá được môi trường kinh doanh, xây dựng sứ mệnh, mục tiêu kinh doanh, cũng như phân tích được các chiến lược mà doanh nghiệp sử dụng nhằm cạnh tranh với nhau, và cách vận dụng những công cụ chiến lược để đưa ra định hướng và lựa chọn chiến lược cho các tình huống kinh doanh khác nhau.

7. Mục tiêu môn học (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Môn học này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Kiến thức chuyên môn về các lý thuyết, nội dung cơ bản về quản trị chiến lược: tầm nhìn, sứ mệnh, chiến lược, vai trò của việc hoạch định chiến lược, các cấp chiến lược, nội dung các chiến lược.	1.3	4
G2	Khả năng phân tích đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh cạnh tranh của doanh nghiệp	2.1	5
G4	Phát triển các giải pháp chiến lược cho các tình huống trường hợp kinh doanh cơ bản.	4.3	5

8. Chuẩn đầu ra của môn học

Chuẩn đầu ra MH		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Chuẩn đầu ra CDIO	Trình độ năng lực
G1	G1.1	Phân tích được các thuật ngữ, các khái niệm, nội dung của các chiến lược, các yếu tố môi trường kinh doanh.	1.3	4
G2	G2.1	Khả năng phân tích và đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh cạnh tranh của doanh nghiệp và các chiến lược mà các doanh nghiệp đang áp dụng	2.1	5
G4	G4.1	Phát triển các giải pháp chiến lược cho các tình huống trường hợp kinh doanh cơ bản.	4.3	5

9. Đạo đức khoa học:

Các bài tập ở nhà và dự án phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá 0 (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

10. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học	Trình độ năng lực	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1	Chương 1: Tổng quan về Quản trị chiến lược (3/0/6)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp <ul style="list-style-type: none"> Một số khái niệm: chiến lược, sứ mệnh, tầm nhìn, các cấp chiến lược, v.v... Vai trò của việc hoạch định chiến lược Quá trình quản trị chiến lược 	G1.1	4	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Làm bài tập: tìm hiểu sứ mệnh, tầm nhìn của một doanh nghiệp trong nước và một doanh nghiệp quốc tế	G1.1	4		
2	Chương 2: Môi trường kinh doanh bên ngoài (3/0/6)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp <ul style="list-style-type: none"> Khái niệm môi trường bên ngoài Môi trường vĩ mô Môi trường vi mô Ma trận đánh giá các yếu tố môi trường bên ngoài EFE 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) <ul style="list-style-type: none"> Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho sự tác động của các yếu tố môi trường bên ngoài tác động đến doanh nghiệp. 	G2.1	5		
3	Chương 3: Môi trường kinh doanh bên trong (3/0/6)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> • Khái niệm và nguồn gốc Lợi thế cạnh tranh • Phân tích môi trường bên trong • Ma trận đánh giá các yếu tố bên trong IFE • Ma trận hình ảnh cạnh tranh CPM 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu, phân tích, và đánh giá các ví dụ thực tế minh họa cho sự tác động của các yếu tố môi trường bên trong đối với một doanh nghiệp. 	G2.1	5		
4	Chương 4: Chiến lược cấp công ty (6/0/12)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> • Chiến lược tăng trưởng tập trung • Chiến lược phát triển hội nhập 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho chiến lược tăng trưởng tập trung, chiến lược phát triển hội nhập. 	G2.1	5		
5	Chương 4: Chiến lược cấp công ty (6/0/12) (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> • Chiến lược tăng trưởng đa dạng • Chiến lược suy giảm • Chiến lược hướng ngoại 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho chiến lược tăng trưởng đa dạng, chiến 	G2.1	5		

	lược suy giảm, chiến lược hướng ngoại				
6	Chương 5: Chiến lược cấp kinh doanh và cấp chức năng (6/0/12)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> Các chiến lược ở đơn vị kinh doanh 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) <ul style="list-style-type: none"> Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho các chiến lược cạnh tranh: chiến lược dẫn đạo chi phí, chiến lược khác biệt hóa, chiến lược tập trung. 	G2.1	5		
7	Chương 5: Chiến lược cấp kinh doanh và cấp chức năng (6/0/12) (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> Các chiến lược cấp chức năng 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) <ul style="list-style-type: none"> Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho các chiến lược cấp chức năng của doanh nghiệp. 	G2.1	5		
8	Chương 6: Các phương thức cạnh tranh và tính chất ngành (6/0/12)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> Ngành phân tán Ngành phát sinh và tăng trưởng 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho các chiến lược cạnh tranh trong ngành phân tán, ngành phát sinh và tăng trưởng. 	G2.1	5		
9	Chương 6: Các phương thức cạnh tranh và tính chất ngành (6/0/12) (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> • Ngành bão hòa • Ngành suy thoái • Tấn công và đáp trả 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho các chiến lược cạnh tranh trong ngành bão hòa, và ngành suy thoái. 	G2.1	5		
10	Chương 7: Chiến lược trong môi trường toàn cầu (6/0/12)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> • Lựa chọn chiến lược 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho các chiến lược quốc tế của các doanh nghiệp quốc tế hay đa quốc gia. 	G2.1	5		
11	Chương 7: Chiến lược trong môi trường toàn cầu (6/0/12) (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> • Cách thức thâm nhập thị trường toàn cầu • Các liên minh chiến lược toàn 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo	Viết tự luận

	câu			luận nhóm	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho các cách thức thâm nhập thị trường quốc tế của các doanh nghiệp quốc tế hay đa quốc gia. 	G2.1	5		
12	Chương 8: Xây dựng và lựa chọn chiến lược (9/0/18)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> • Quá trình hình thành một chiến lược tổng quát • Các công cụ giúp định hướng chiến lược 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) <ul style="list-style-type: none"> • Tìm hiểu, phân tích hoạt động kinh doanh cạnh tranh của một doanh nghiệp. • Từ đó, lập các ma trận IE và SWOT để thiết lập các chiến lược cho doanh nghiệp. 	G2.1	5		
13	Chương 8: Xây dựng và lựa chọn chiến lược (9/0/18) (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> • Các công cụ giúp định hướng chiến lược 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) <ul style="list-style-type: none"> • Dựa trên doanh nghiệp mà bạn đã phân tích ở bài trước • Lập các ma trận SPACE, BCG, GE, GRAND để thiết lập các chiến lược cho doanh nghiệp. 	G2.1 G4.1	5 5		
14	Chương 8: Xây dựng và lựa chọn chiến lược (9/0/18) (tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD lý thuyết: <ul style="list-style-type: none"> Các công cụ giúp định hướng chiến lược 	G1.1 G2.1	4 5	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề Thảo luận nhóm	Viết tự luận
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) <ul style="list-style-type: none"> Áp dụng ma trận QSPM để lựa chọn chiến lược cho 1 SBU của doanh nghiệp. Từ chiến lược đó, phát triển các giải pháp hỗ trợ. 	G2.1 G4.1	5 5		
15	<i>Ôn tập</i>	G1.1	4	Kiểm tra trắc nghiệm Thảo luận nhóm	Phương pháp trắc nghiệm, và vấn đáp

11. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: 10

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chuẩn đầu ra đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Bài tập							50
BT# 1	Chọn 1 doanh nghiệp Việt Nam (cho tất cả các bài kiểm tra về sau): Tìm hiểu sứ mệnh, tầm nhìn của một doanh nghiệp và giới thiệu tổng quan về doanh nghiệp đó	Tuần 1	G1.1 G2.1	4 5	Viết tự luận	Bài tập về nhà	5
BT# 2	Phân tích môi trường bên ngoài, và lập ma trận EFE cho doanh nghiệp. Nhận xét và đề xuất giải pháp	Tuần 2	G1.1 G2.1	4 5	Viết tự luận	Bài tập về nhà	5
BT# 3	Phân tích môi trường bên trong, và lập ma trận IFE và CPM cho doanh nghiệp. Nhận xét và đề xuất giải pháp	Tuần 3	G1.1 G2.1	4 5	Viết tự luận	Bài tập về nhà	5
BT#	Tìm hiểu, phân tích các	Tuần	G1.1	4	Viết tự luận	Bài	5

4	ví dụ thực tế minh họa cho chiến lược tăng trưởng tập trung, chiến lược phát triển hội nhập, chiến lược tăng trưởng đa dạng, chiến lược suy giảm, chiến lược hướng ngoại.	5	G2.1	5	luận	tập về nhà	
BT# 5	Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho các chiến lược cạnh tranh: chiến lược dẫn đạo chi phí, chiến lược khác biệt hóa, chiến lược tập trung.	Tuần 7	G1.1 G2.1	4 5	Viết tự luận	Bài tập về nhà	5
BT# 6	Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho các chiến lược cạnh tranh trong ngành phân tán, ngành phát sinh và tăng trưởng, ngành bão hòa, và ngành suy thoái.	Tuần 9	G1.1 G2.1	4 5	Viết tự luận	Bài tập về nhà	5
BT# 7	Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho các chiến lược quốc tế của các doanh nghiệp quốc tế hay đa quốc gia. Tìm hiểu, phân tích các ví dụ thực tế minh họa cho các cách thức thâm nhập thị trường quốc tế của các doanh nghiệp quốc tế hay đa quốc gia.	Tuần 11	G1.1 G2.1	4 5	Viết tự luận	Bài tập về nhà	5
BT# 8	Lập ma trận IE, SWOT, QSPM cho SBU của doanh nghiệp. Nhận xét và đề xuất giải pháp.	Tuần 12	G1.1 G2.1 G4.1	4 4 5	Viết tự luận	Bài tập về nhà	5
Báo cáo							
BT	Sinh viên báo cáo trước lớp (chọn 1 trong 2 đề tài): - Phân tích hoạt động cạnh tranh của các doanh nghiệp trong một ngành. - Phân tích môi trường kinh doanh của một	Tuần 12, 13, 14, 15	G2.1 G4.1	5 5	Báo cáo	Thuyết trình và đánh giá bằng bảng Rubric	10

	ngành trên thị trường quốc tế mà doanh nghiệp muốn xâm nhập.						
Tiểu luận cuối kỳ							50
BT	Phát triển chiến lược cho một SBU của một doanh nghiệp		G2.1 G4.1	4 5	Tiểu luận	Tiểu luận và đánh giá bằng Rubric	50

12. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

1. Thomas L. Wheelen and J. David Hunger, Strategic Management and Business Policy toward Global sustainability, 13th edition, Pearson Education, Inc., 2012.

- Sách (TLTK) tham khảo:

- a. Fred R. David, Strategic Management: Concepts and cases, 13th edition, Prentice Hall, Pearson Education, Inc., 2011.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày 15 tháng 9 năm 2015 <người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)

Hình thức đánh giá cuối kỳ: tiểu luận

Lần 2: Cập nhật ĐCCT lần 2: ngày 15 tháng 9 năm 2016

Tổ trưởng Bộ môn:

Hình thức đánh giá giữa kỳ: 8 bài tập nhóm, 1 bài thuyết trình

Lần 3: Cập nhật ĐCCT lần 3: ngày 15 tháng 9 năm 2017

cập nhật tài liệu tham khảo

Lần 4: Cập nhật ĐCCT lần 3: ngày 29 tháng 03 năm 2018

cập nhật tài liệu học tập và tham khảo
cập nhật hình thức đánh giá giữa kỳ

GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Ngành Quản lý công nghiệp (7510601D, 7510601C)

Có kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến quản lý công nghiệp, quản trị kinh doanh; Có khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề về sản xuất kinh doanh; Có khả năng thực hiện điều tra nghiên cứu và thử nghiệm các giải pháp trong sản xuất kinh doanh; Thành thạo kỹ năng chuyên môn góp phần vào hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Sinh viên được học các môn liên quan đến sản xuất: quản trị sản xuất, quản trị chất lượng, quản trị công nghệ, quản trị dự án công nghiệp, quản trị chiến lược; các môn liên quan đến thương mại: quản trị marketing, quản trị ngoại thương, quản trị bán hàng, Anh văn thương mại, thương mại điện tử, hệ thống thông tin quản lý, quản trị tài chính...

Ngành quản lý công nghiệp có sự kết hợp những kiến thức giữa các khối ngành Kinh tế gắn liền với quá trình sản xuất, SV ra trường có thể vận dụng ngay kiến thức đã học vào thực tiễn mà không cần phải đào tạo lại; Chương trình đào tạo luôn cập nhật và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài.

Sinh viên ra trường có thể làm việc tốt tại các phòng sản xuất, kinh doanh, marketing, nhân sự, kế hoạch ở tất cả các loại hình công ty với vai trò là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý.

Chương trình đào tạo có tính kế thừa tạo điều kiện cho người học tiếp tục nâng cao trình độ (thạc sĩ, tiến sĩ).

Được đào tạo tại khoa Kinh tế và khoa Đào tạo Chất lượng cao.

2. Ngành Logistic và Quản lý chuỗi cung ứng (7510605D)

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập mạnh mẽ và ngày càng sâu rộng với kinh tế thế giới, thị trường nhanh chóng được mở cửa tự do, tạo cơ hội cho thương mại và dịch vụ phát triển. Ngành Logistic hỗ trợ cho việc phân phối hàng hóa nhanh chóng, chính xác, hiệu quả và cũng chính là yếu tố quan trọng tác động mạnh vào sự phát triển của nền kinh tế nước nhà.

Tại Việt Nam, đặc biệt là ở thành phố Hồ Chí Minh, nhu cầu về nhân lực ngành Logistic hiện nay rất cao nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của các doanh nghiệp. Người học ngành Quản trị Logistic có thể làm việc ở nhiều doanh nghiệp Logistic hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh vận tải, dịch vụ giao nhận hàng hóa, dịch vụ đóng gói hàng hóa,

dịch vụ khai báo Hải quan,... Hiện nay, các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ Logistic, kể cả doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài luôn tìm kiếm nhân lực chuyên ngành Logistic có trình độ chuyên môn giỏi và sẵn sàng trả mức lương cao tương xứng.

Thực hiện phương châm “Đào tạo theo nhu cầu xã hội”, khoa Kinh tế - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh, triển khai chương trình đào tạo ngành Khai thác vận tải (chuyên ngành Quản trị Logistic) theo hướng cung cấp cho xã hội đội ngũ nhân lực giỏi chuyên môn, giàu kỹ năng, có tinh thần trách nhiệm cao và đạo đức nghề nghiệp tốt.

Được đào tạo tại khoa Kinh tế.

3. Ngành Thương mại điện tử (7340122D)

Sinh viên được trang bị kiến thức về khoa học cơ bản, khoa học kinh tế và quản trị; kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến thương mại điện tử; vận dụng công nghệ thông tin để thực hiện, phân tích các vấn đề về sản xuất kinh doanh; thành thạo các kỹ năng tin học, ngoại ngữ, giao tiếp, làm việc nhóm và lãnh đạo trong kinh doanh.

Các môn liên quan đến công nghệ thông tin: Mạng máy tính (Computer Network); Hệ cơ sở dữ liệu (Database Systems); Phân tích và thiết kế hệ thống; Phương pháp lập trình; Thiết kế WEB; Bảo mật cơ sở dữ liệu,...; Các môn liên quan đến thương mại: Marketing điện tử; Quản trị ngoại thương; Anh văn thương mại; Thương mại điện tử; Thanh toán điện tử; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị tài chính,...

Ngành Thương mại điện tử kết hợp kiến thức giữa Công nghệ thông tin với Kinh tế. Chương trình đào tạo cập nhật và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài; Chương trình được soạn thảo theo hướng tiếp cận CDIO (Conceive – Hình thành ý tưởng; Design – Thiết kế; Implement – Triển khai và Operate – Vận hành); Hiện nay chỉ có ít trường đang đào tạo ngành Thương mại điện tử bậc đại học.

Tốt nghiệp, sinh viên làm việc tại các phòng kinh doanh, marketing, xuất nhập khẩu, thanh toán quốc tế, ở tất cả các loại hình công ty với vai trò là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý; Nhu cầu tuyển dụng của ngành Thương mại điện tử trong tương lai rất lớn khi các hoạt động kinh doanh truyền thống được thay thế bằng thương mại điện tử.

Chương trình đào tạo có tính kế thừa và liên thông luôn tạo điều kiện cho người học học tập suốt đời, học cao học và nghiên cứu sinh

trong nước và nước ngoài; Người học có thể trở thành nhà quản lý sản xuất và lãnh đạo sau này.

Được đào tạo tại khoa Kinh tế và khoa Đào tạo Chất lượng cao.

4. Ngành Kế toán (7340301D, 7340301C)

Có kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến kế toán, tài chính, thuế, kiểm toán, ngân hàng; có khả năng lập các sổ sách và báo cáo kế toán, thuế; có khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề về kế toán, tài chính, thuế, kiểm toán, ngân hàng...

Ngành kế toán đang đào tạo tại trường có tính ứng dụng cao, SV được học tập trên cơ sở dữ liệu phong phú và các tình huống thực tế, SV ra trường có thể vận dụng ngay kiến thức đã học vào thực tiễn; chương trình đào tạo luôn cập nhật xu hướng mới của ngành kế toán và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài; chương trình được soạn thảo theo hướng tiếp cận CDIO.

Sinh viên ra trường có thể làm việc ngay tại các công ty, ngân hàng, tổ chức kinh tế - xã hội với vai trò: kế toán, kiểm toán, chuyên viên thuế, ngân hàng,... với vị trí là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý.

Chương trình đào tạo có tính kế thừa tạo điều kiện cho người học học lên cao học và nghiên cứu sinh trong nước và nước ngoài; người học có thể trở thành các chuyên gia về lĩnh vực kế toán, thuế và kiểm toán sau này.

Được đào tạo tại khoa Kinh tế và khoa Đào tạo Chất lượng cao.



ISBN: 978-604-73-2175-9



9 786047 321759